

Số: 237/KH-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày 05 tháng 6 năm 2024

KẾ HOẠCH

Triển khai thí điểm Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID và hoàn thiện nền tảng Hồ sơ sức khỏe điện tử trên địa bàn tỉnh

Thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 (gọi tắt là Đề án 06); Nghị quyết số 44/NQ-CP ngày 05/4/2024 về phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 3 năm 2024 và Hội nghị trực tuyến Chính phủ với địa phương; Quyết định số 1332/QĐ-BYT ngày 21/5/2024 của Bộ Y tế về việc ban hành Sổ sức khỏe điện tử phục vụ tích hợp trên ứng dụng VneID, để triển khai mô hình, giải pháp liên quan đến Hồ sơ sức khỏe điện tử, Sổ sức khỏe điện tử trên VneID trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế đảm bảo đồng bộ, hiệu quả, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Đảm bảo việc triển khai thực hiện thí điểm Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID (kết nối, hiển thị thông tin sổ sức khỏe điện tử của người dân trên ứng dụng VNeID) và hoàn thiện nền tảng Hồ sơ sức khỏe điện tử trên địa bàn tỉnh theo đúng chỉ đạo của Tổ công tác triển khai Đề án 06 Chính phủ, Bộ Công an, Bộ Y tế.

b) Ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số nhằm kết nối các thông tin, dữ liệu điện tử hình thành trong quá trình khám, chữa bệnh của người dân tại các cơ sở y tế nhà nước và tư nhân thành Hồ sơ sức khỏe điện tử, Sổ sức khỏe điện tử phục vụ công tác quản lý chuyên ngành Y tế được đầy đủ, chính xác, kịp thời; hỗ trợ công tác tổng hợp, phân tích thông tin dữ liệu, giúp việc dự báo, hoạch định chính sách, chỉ đạo hiệu quả về công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân.

c) Trên cơ sở khai thác, sử dụng các tiện ích từ Hồ sơ sức khỏe điện tử, Sổ sức khỏe điện tử giúp người dân có thể theo dõi, quản lý thông tin sức khỏe của bản thân liên tục, suốt đời; chủ động trong việc phòng bệnh, chăm sóc sức khỏe bản thân, giảm các chi phí khám, chữa bệnh tại các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh.

d) 100% người dân sống, làm việc ổn định trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế được cấp hồ sơ sức khỏe điện tử cá nhân qua đó hình thành Cơ sở dữ liệu Hồ sơ sức khỏe điện tử tỉnh Thừa Thiên Huế.

đ) 100% các thông tin sức khỏe y tế của người dân trên địa bàn tỉnh được theo dõi, quản lý thông qua dữ liệu số; được chia sẻ, kết nối với các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành phục vụ nhu cầu giải quyết công việc, thủ tục hành chính của người dân, doanh nghiệp và các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

a) Các trường thông tin, dữ liệu để tạo lập Hồ sơ sức khỏe điện tử, Sổ sức khỏe điện tử (hiển thị trên các ứng dụng phục vụ người dân) cần đảm bảo tuân thủ theo hướng dẫn và quy định của ngành Y tế và Bộ Công an.

b) Việc triển khai Nền tảng quản lý Hồ sơ sức khỏe điện tử trên địa bàn tỉnh cần đảm bảo đáp ứng các yêu cầu về nghiệp vụ chuyên môn trong công tác quản lý sức khỏe; các chức năng, tính năng kỹ thuật phù hợp với hướng dẫn của Bộ Y tế; đảm bảo việc chia sẻ thông tin, dữ liệu và các quy định về an toàn thông tin của Bộ Thông tin và Truyền thông. Đặc biệt là việc kết nối, chia sẻ và hiển thị thông tin sức khỏe người dân trên ứng dụng VNeID theo hướng dẫn của Bộ Công an, Bộ Y tế.

c) Đảm bảo tuyệt đối an toàn, an ninh thông tin trong quá trình lưu trữ, khai thác dữ liệu Hồ sơ sức khỏe điện tử, Sổ sức khỏe điện tử của người dân; không để thất thoát, lộ lọt và sử dụng dữ liệu vào mục đích bất hợp pháp.

II. NỘI DUNG TRIỂN KHAI THÍ ĐIỂM

1. Xây dựng và tổ chức triển khai thí điểm việc hiển thị thông tin Sổ sức khỏe điện tử cá nhân trên ứng dụng VNeID

a) Triển khai Nền tảng quản lý Hồ sơ sức khỏe điện tử đồng bộ, kết nối với Hệ thống dữ liệu ngành Y tế và chia sẻ, kết nối với các Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống số hóa dùng chung của tỉnh và các Hệ thống, Cơ sở dữ liệu chuyên ngành khác theo quy định, trên cơ sở đó hình thành cơ sở dữ liệu về sức khỏe của người dân trên địa bàn tỉnh:

- Tích hợp, kết nối liên thông với các dữ liệu sẵn có như: Dữ liệu các đối tượng tham gia tiêm chủng Covid-19; tiêm chủng mở rộng; tích hợp, liên thông dữ liệu khám bệnh, chữa bệnh từ các cơ sở khám, chữa bệnh trên địa bàn tỉnh; cập nhật các thông tin y tế có sẵn được quản lý tại các trạm y tế xã, phường, thị trấn: phòng, chống suy dinh dưỡng; quản lý sức khỏe học sinh, sinh viên; quản lý sức khỏe người cao tuổi; quản lý bệnh không lây nhiễm... để hình thành Kho dữ liệu Hồ sơ sức khỏe điện tử đảm bảo đầy đủ các trường thông tin theo mẫu tại Quyết định số 831/QĐ- BYT ngày 11/3/2017 của Bộ Y tế về việc ban hành mẫu hồ sơ quản lý sức khỏe cá nhân phục vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu; đáp ứng đúng theo quy định tại Quyết định số 130/QĐ-BYT ngày 18/01/2023 của Bộ Y tế về quy định chuẩn và định dạng dữ liệu đầu ra phục vụ việc quản lý, giám định, thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh và giải quyết các chế độ liên quan, Quyết định 4750/QĐ-BYT ngày 29/12/2023 của Bộ Y tế sửa đổi Quyết định 130/QĐ-BYT quy định về chuẩn và định dạng dữ liệu đầu ra phục vụ quản lý, giám định, thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh và giải quyết chế độ liên quan. Trong quá trình

triển khai thực hiện tiếp tục cập nhật, điều chỉnh theo các Quyết định hoặc hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

- Tổ chức đánh giá, khảo sát nhu cầu, yêu cầu về nghiệp vụ chuyên môn trong công tác quản lý sức khỏe y tế tại các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh qua đó xây dựng bổ sung các chức năng, tính năng của Nền tảng quản lý Hồ sơ sức khỏe điện tử đảm bảo phù hợp nhất với yêu cầu thực tế.

- Tổ chức các lớp tập huấn, hướng dẫn sử dụng Nền tảng và bàn giao tài liệu hướng dẫn sử dụng, tài khoản sử dụng cho cán bộ phụ trách nhập liệu, sử dụng Nền tảng của 09 Trung tâm y tế huyện/thị xã/thành phố (05 phòng khám đa khoa và 141 Trạm y tế xã/phường/thị trấn).

- Xây dựng và bổ sung cơ sở dữ liệu Hồ sơ sức khỏe người dân từ cơ sở dữ liệu đối tượng tham gia Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế; dữ liệu dân cư trên địa bàn tỉnh.

- Triển khai thực hiện tích hợp thông tin sức khỏe người dân vào Hồ sơ sức khỏe điện tử từ các nguồn như: dữ liệu các đối tượng tham gia tiêm chủng Covid-19; tiêm chủng mở rộng; tích hợp, liên thông dữ liệu khám bệnh, chữa bệnh từ các cơ sở khám, chữa bệnh trên địa bàn tỉnh; cập nhật các thông tin y tế có sẵn được quản lý tại các trạm y tế xã, phường, thị trấn: phòng, chống suy dinh dưỡng; quản lý sức khỏe học sinh, sinh viên; quản lý sức khỏe người cao tuổi; quản lý bệnh không lây nhiễm...

- Tổ chức thực hiện việc khám lập để cập nhật thông tin sức khỏe của người dân vào Hồ sơ sức khỏe điện tử.

- Tổ chức tuyên truyền, vận động nhằm nâng cao nhận thức của người dân về lợi ích của việc thiết lập Hồ sơ sức khỏe điện tử; huy động sự tham gia của các cấp chính quyền, ban, ngành, đoàn thể tại các địa phương. Vận động người dân chủ động, tích cực thực hiện việc cung cấp và cập nhật thông tin vào Hồ sơ sức khỏe điện tử. Tuyên truyền để người dân biết để đăng ký và sử dụng Sổ sức khỏe điện tử VNeID khi đi khám chữa bệnh.

b) Tổ chức triển khai thí điểm việc hiển thị thông tin sức khỏe cá nhân trên ứng dụng VNeID:

- Tổ chức kết nối, liên thông giữa Hồ sơ sức khỏe điện tử với ứng dụng VNeID do Cục C06 - Bộ Công an được giao quản lý để hiển thị thông tin sức khỏe cá nhân theo đúng hướng dẫn của Bộ Y tế tại Quyết định số 1332/QĐ-BYT ngày 21/5/2024 và phù hợp với văn bản thay đổi bổ sung mới.

- Thông tin sức khỏe cá nhân được hiển thị trên ứng dụng VNeID là dữ liệu chính thống, đủ cơ sở pháp lý phục vụ cho việc khám chữa bệnh ban đầu của người dân tại cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh (thay cho các giấy tờ truyền thống).

2. Đánh giá hiệu quả việc triển khai thí điểm

a) Đánh giá kết quả việc thực hiện thí điểm hiển thị thông tin sức khỏe cá nhân trên ứng dụng VNeID (Quyết định số 1332/QĐ-BYT ngày 21/5/2024) và phù hợp với văn bản thay đổi bổ sung mới:

- Thời hạn đánh giá: Trước ngày 31/7/2024 và theo yêu cầu của Tổ Công tác triển khai Đề án 06 Chính phủ.

- Thực hiện đánh giá hiệu quả, các vấn đề vướng mắc, khó khăn và các vấn đề cần báo cáo, xin ý kiến, đề xuất và khuyến nghị thực hiện.

b) Đánh giá hiệu quả Nền tảng quản lý Hồ sơ sức khỏe điện tử.

- Thời hạn đánh giá: Trước ngày 31/12/2024 và theo yêu cầu của Tổ Công tác triển khai Đề án 06 Chính phủ.

- Thực hiện đánh giá tính hiệu quả, khả thi của Nền tảng quản lý Hồ sơ sức khỏe điện tử và báo cáo Tổ công tác triển khai Đề án 06 Chính phủ.

III. LỘ TRÌNH TRIỂN KHAI

1. Giai đoạn 1

- Hoàn thành các văn bản chỉ đạo điều hành, căn cứ triển khai Nền tảng Hồ sơ sức khỏe điện tử theo Đề án 06.

- Đề xuất xây dựng, bổ sung và từng bước hoàn thiện Nền tảng phục vụ theo yêu cầu nghiệp vụ, chuyên môn, quản lý của Sở Y tế.

- Báo cáo chủ trương đầu tư triển khai phần mềm, đầu tư hạ tầng trang thiết bị khám lập hồ sơ.

- Rà soát và cấp tài khoản cho các cơ sở khám, chữa bệnh trên địa bàn liên thông dữ liệu khám, chữa bệnh lên Nền tảng quản lý Hồ sơ sức khỏe điện tử.

- Tập huấn, hướng dẫn sử dụng và cấp tài khoản, phân quyền cho 09 Trung tâm y tế huyện/thị xã/thành phố (05 phòng khám đa khoa và 141 trạm y tế xã/phường/thị trấn).

- Tạo lập hồ sơ sức khỏe người dân từ cơ sở dữ liệu đối tượng tham gia Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế; dữ liệu dân cư của người dân trên địa bàn tỉnh và chuẩn hoá thông tin.

- Kết nối, chia sẻ thông tin sức khỏe của người dân trên địa bàn tỉnh lên ứng dụng VNeID của Bộ Công an.

- Tổ chức thông tin, tuyên truyền về Nền tảng quản lý Hồ sơ sức khỏe điện tử; Sở sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID cho người dân.

- Thời gian hoàn thành giai đoạn 1 trước ngày 31/7/2024.

2. Giai đoạn 2

- Cập nhật kết quả khám, chữa bệnh người dân trên địa bàn tỉnh đi khám tại các cơ sở khám, chữa bệnh công lập và ngoài công lập trên địa bàn tỉnh lên kho dữ liệu Hồ sơ sức khỏe điện tử của tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Cập nhật dữ liệu tiêm chủng của người dân lên Nền tảng quản lý Hồ sơ sức khỏe điện tử của tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Kết nối dữ liệu Hồ sơ sức khỏe điện tử của tỉnh Thừa Thiên Huế với CSDLQG về dân cư để làm sạch, xác minh thông tin.

- Kết nối dữ liệu Hồ sơ sức khỏe điện tử của tỉnh Thừa Thiên Huế với cơ sở dữ liệu quốc gia về đối tượng tham gia Bảo hiểm y tế của Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

- Cập nhật, bổ sung các thông tin khám của người dân có sẵn như kết quả khám sàng lọc bệnh nhân không lây nhiễm, khám sức khỏe định kỳ, khám sức khỏe người cao tuổi, khám học sinh/sinh viên... lên hệ thống.

- Đánh giá kết quả triển khai thí điểm.

- Thời gian hoàn thành giai đoạn 2 trước ngày 31/10/2024.

3. Giai đoạn 3

- Thường xuyên rà soát, cập nhật thông tin Hồ sơ sức khỏe của người dân lên hệ thống.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát tiến độ, đánh giá kết quả triển khai áp dụng Hệ thống tại địa bàn của từng UBND các huyện/thị xã/thành phố để đưa vào tiêu chí đánh giá chung toàn tỉnh.

- Thời gian thực hiện giai đoạn 3 từ ngày 31/12/2024.

IV. NGUỒN KINH PHÍ

1. Ngân sách nhà nước đảm bảo theo phân cấp ngân sách hiện hành, trong đó:

- Ngân sách cấp tỉnh bố trí thực hiện các nội dung: đầu tư hệ thống phần mềm, tập huấn, đào tạo, truyền thông, khám lập hồ sơ, trung tâm dữ liệu...

- Ngân sách cấp huyện/thị xã/thành phố bố trí thực hiện các nội dung: nâng cấp, bổ sung hạ tầng, đường truyền, tập huấn, đào tạo, truyền thông, khảo sát, điều tra thống kê, thu thập, cập nhật thông tin người dân trên địa bàn lên hệ thống...

2. Các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế:

- Là đầu mối liên hệ, phối hợp với Bộ Y tế, Bộ Công an, Sở Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh, Bảo hiểm xã hội tỉnh và các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan để bám sát, triển khai các nhiệm vụ chung; Tham mưu, đề xuất các vấn đề liên quan trong quá trình tổ chức thực hiện, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định; gửi Bộ Y tế, Bộ Công an, Tổ công tác triển khai Đề án 06 Chính phủ và các cơ quan có thẩm quyền để tháo gỡ vướng mắc theo quy định.

- Chủ trì, vận hành Nền tảng quản lý Hồ sơ sức khỏe điện tử dùng chung toàn tỉnh; Chủ trì, triển khai thực hiện thí điểm hiển thị thông tin sức khỏe cá nhân trên ứng dụng VNeID.

- Căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao, chủ động tham mưu, đề xuất việc triển khai thực hiện các nội dung nhiệm vụ liên quan đến việc thực hiện Hồ sơ sức khỏe điện tử, Sở sức khỏe điện tử trên địa bàn tỉnh, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định theo thẩm quyền.

- Chịu trách nhiệm đảm bảo các quy trình, yêu cầu nghiệp vụ chuyên môn, quản lý, cung cấp đầy đủ các trường thông tin phục vụ cho công tác triển khai xây dựng bổ sung Nền tảng quản lý Hồ sơ sức khỏe điện tử của tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với Bảo hiểm xã hội tỉnh để trao đổi, tích hợp về cơ sở dữ liệu người dân đã tham gia Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế có hộ khẩu tại tỉnh Thừa Thiên Huế vào Hồ sơ sức khỏe điện tử.

- Chỉ đạo các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh công lập và ngoài công lập trực thuộc liên thông tự động dữ liệu khám bệnh, chữa bệnh sử dụng Bảo hiểm y tế và không sử dụng thẻ BHYT lên dữ liệu Hồ sơ sức khỏe điện tử của tỉnh ngay sau khi người bệnh kết thúc khám và điều trị.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị liên quan tổ chức tập huấn sử dụng Nền tảng; thực hiện công tác tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về Nền tảng quản lý Hồ sơ sức khỏe điện tử; Sở sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID cho nhân dân trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và các đơn vị có liên quan tham mưu UBND tỉnh việc đảm bảo kinh phí thực hiện triển khai Nền tảng Hồ sơ sức khỏe điện tử.

- Tổ chức giám sát, kiểm tra, đôn đốc thực hiện, tổng hợp báo cáo UBND tỉnh và Bộ Y tế theo quy định.

2. Công an tỉnh Thừa Thiên Huế

- Làm đầu mối, tham mưu để kết nối giữa CSDLQG về dân cư với cơ sở dữ liệu Hồ sơ sức khỏe điện tử của tỉnh và kết nối dữ liệu sức khỏe người dân trên địa bàn tỉnh lên Sở sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID của Bộ Công an.

- Chỉ đạo lực lượng Công an cấp xã phối hợp với Tổ công nghệ số cộng đồng, Tổ công tác triển khai Đề án 06 cấp thôn, tổ dân phố, trạm y tế cấp xã rà soát, chuẩn hóa thông tin của người dân đã được tạo lập dữ liệu hồ sơ sức khỏe điện tử với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Đồng thời, tuyên truyền, hướng dẫn người dân cài đặt, kích hoạt tài khoản định danh điện tử và sử dụng tiện ích Sở sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID.

- Cử cán bộ tham gia cùng đoàn của Sở Y tế trong việc kiểm tra, đốc thúc các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh công lập, ngoài công lập và các bệnh viện đóng trên địa bàn thực hiện công tác liên thông tự động dữ liệu khám bệnh, chữa bệnh sử dụng Bảo hiểm y tế và không sử dụng thẻ BHYT lên nền tảng Hồ sơ sức khỏe điện tử của tỉnh ngay sau khi người bệnh kết thúc khám và điều trị.

- Phối hợp với Sở Y tế và các đơn vị liên quan trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch.

3. Sở Thông tin và Truyền thông

- Xây dựng giải pháp đồng bộ dữ liệu Nền tảng quản lý Hồ sơ sức khỏe điện tử, Sở sức khỏe điện tử để lưu trữ tại Trung tâm Giám sát, điều hành đô thị thông minh tỉnh.

- Tham mưu UBND tỉnh về việc đảm bảo an toàn, an ninh hệ thống và bảo mật, an toàn dữ liệu.

- Chủ trì, phối hợp Sở Y tế và các cơ quan liên quan giám sát, hỗ trợ kỹ thuật về hạ tầng công nghệ thông tin trong quá trình thực hiện.

- Phối hợp với Sở Y tế, Công an tỉnh và các đơn vị liên quan triển khai xây dựng bổ sung Nền tảng Hồ sơ sức khỏe điện tử trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với Sở Y tế và các đơn vị liên quan tổ chức các lớp đào tạo, hướng dẫn quản lý và sử dụng Nền tảng Hồ sơ sức khỏe điện tử.

- Phối hợp Sở Y tế hướng dẫn các cơ quan báo chí của tỉnh, các cơ quan báo chí Trung ương, địa phương để truyền thông, đưa tin; chỉ đạo hệ thống thông tin cơ sở tuyên truyền về lợi ích việc lập Hồ sơ sức khỏe điện tử; huy động sự tham gia của các cấp chính quyền, ban, ngành, đoàn thể tại các địa phương, vận động người dân chủ động, tích cực thực hiện cập nhật thông tin vào hồ sơ sức khỏe điện tử, qua đó nâng cao chất lượng bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe của người dân ngay tại tuyến y tế cơ sở.

4. Sở Tài chính

Phối hợp với Sở Y tế, Công an tỉnh, Sở Thông tin & Truyền thông và các đơn vị có liên quan tham mưu UBND tỉnh việc đảm bảo kinh phí thực hiện Kế hoạch này.

5. Bảo hiểm xã hội tỉnh Thừa Thiên Huế

- Chủ trì tham mưu UBND tỉnh Thừa Thiên Huế báo cáo Bảo hiểm xã hội Việt Nam cung cấp thông tin đối tượng tham gia Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm xã hội của người dân trên địa bàn tỉnh cho UBND tỉnh Thừa Thiên Huế làm cơ sở tạo nguồn dữ liệu đối tượng hình thành cơ sở dữ liệu Hồ sơ sức khỏe điện tử và duy trì việc liên thông dữ liệu hai chiều giữa Nền tảng Hồ sơ sức khỏe điện tử với Công giám định thanh toán BHYT.

- Chỉ đạo Bảo hiểm xã hội các huyện/thị xã/thành phố phối hợp, hỗ trợ Trung tâm y tế tại địa bàn trong công tác thu thập, cập nhật thông tin người dân tham gia Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm xã hội để cập nhật thông tin ban đầu người dân trên Nền tảng Hồ sơ sức khỏe điện tử.

- Cho phép kết nối 2 chiều giữa Hồ sơ sức khỏe điện tử của tỉnh với cơ sở dữ liệu bảo hiểm: khi người dân của tỉnh có sự thay đổi thông tin thẻ BHYT hoặc được cấp mới sẽ được liên thông, đồng bộ về Hồ sơ sức khỏe điện tử của tỉnh và cho phép tiếp nhận các thông tin còn thiếu trong cơ sở dữ liệu quốc gia về Bảo hiểm mà ngành y tế có khi triển khai hồ sơ sức khỏe điện tử theo quy định của pháp luật.

6. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Phối hợp với Sở Y tế tham mưu đưa nội dung chỉ đạo các địa phương triển khai thực hiện lập Hồ sơ sức khỏe điện tử vào nội dung chỉ đạo, điều hành trong Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới của tỉnh.

7. Các cơ quan báo chí tỉnh Thừa Thiên Huế

Chủ động phối hợp Sở Y tế, Sở Thông tin và Truyền thông triển khai công tác tuyên truyền; mở chuyên mục, tăng cường tin, bài, thời lượng phát sóng tuyên truyền về lợi ích, ý nghĩa của hồ sơ sức khỏe điện tử vận động người dân tích cực tham gia.

8. UBND các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh

- Căn cứ Kế hoạch của UBND tỉnh, xây dựng kế hoạch triển khai cụ thể, chi tiết tại huyện/thị xã/thành phố; đồng thời bố trí kinh phí đảm bảo đầy đủ, kịp thời để triển khai thí điểm lập Hồ sơ sức khỏe điện tử, Sổ sức khỏe điện tử trên địa bàn từ nguồn kinh phí của huyện/thị xã/thành phố.

- Chủ động rà soát, chuẩn bị các điều kiện về hạ tầng: Máy tính, máy in, máy quét, kết nối mạng Internet cho các cán bộ tham gia sử dụng Nền tảng; bố trí cán bộ (hoặc huy động Tổ chuyên đổi số cộng đồng, lực lượng đoàn viên thanh niên), thiết bị để hỗ trợ các Trạm y tế nhập thông tin lên Nền tảng Hồ sơ sức khỏe điện tử.

- Chỉ đạo các đơn vị, UBND xã/phường/thị trấn tổ chức triển khai thực hiện.

- Tăng cường công tác tuyên truyền về Nền tảng Hồ sơ sức khỏe điện tử, Sổ sức khỏe điện tử dưới mọi hình thức theo hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông để các đơn vị, tổ chức, người dân biết và tham gia thực hiện.

- Xây dựng cơ chế khuyến khích người dân truy cập Nền tảng tra cứu thông tin sức khỏe; sử dụng Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID.

- Thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu, hoạt động theo Kế hoạch.

9. Các tổ chức, cơ quan, đoàn thể khác

- Tổ dân phố các địa bàn phối hợp với Trạm y tế tại địa phương triển khai chương trình thu thập thông tin người dân trên địa bàn quản lý.

- Các cơ quan đoàn thể khác (Tổ công nghệ số, Đoàn thanh niên, Hội phụ nữ,...) tại địa phương phối hợp với Trạm y tế triển khai thu thập, cập nhật thông tin người dân, hỗ trợ trong quá trình triển khai thực hiện của Ngành y tế.

10. Đề nghị Bộ Y tế:

- Quan tâm, phối hợp với UBND tỉnh trong việc triển khai vận hành Nền tảng quản lý Hồ sơ sức khỏe điện tử tỉnh, đảm bảo hoàn thành trong thời gian sớm nhất theo chỉ đạo của Chính phủ.

- Sớm có ban hành văn bản hướng dẫn cụ thể về các thông tin, dữ liệu để tạo lập, khám lập Hồ sơ điện tử sức khỏe cá nhân: ban hành các quy định chuẩn kỹ thuật về liên thông dữ liệu Hồ sơ sức khỏe điện tử; quy chế vận hành nền tảng Hồ sơ sức khỏe điện tử chung toàn quốc.

- Có văn bản chỉ đạo các bệnh viện tuyến Trung ương và bệnh viện thuộc Bộ, ngành trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế gửi dữ liệu nhóm thông tin cơ bản

về y tế lên Cơ sở dữ liệu Quốc gia về Bảo hiểm và cơ sở dữ liệu về Hồ sơ sức khỏe điện tử toàn dân của tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Cử cán bộ tham gia Tổ công tác triển khai vận hành Nền tảng quản lý hồ sơ sức khỏe điện tử tỉnh Thừa Thiên Huế; Cung cấp thông tin về quy trình nghiệp vụ, chia sẻ các thông tin, cơ sở dữ liệu hiện có phục vụ việc vận hành Nền tảng quản lý Hồ sơ sức khỏe điện tử dùng chung trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

11. Đề nghị Bộ Công an: Quan tâm, phối hợp với UBND tỉnh Thừa Thiên Huế trong việc thực hiện kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID và các nội dung nhiệm vụ theo chỉ đạo của Chính phủ.

Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế yêu cầu Giám đốc sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện/thị xã/thành phố và các đơn vị liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch, định kỳ hàng tháng báo cáo kết quả thực hiện gửi Sở Y tế để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh./.

Nơi nhận:

- Tổ Công tác triển khai Đề án 06 Chính phủ;
- Các Bộ: Công An, Y tế;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bảo hiểm xã hội Việt Nam;
- Thường trực Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Thành viên Ban chỉ đạo Đề án 06 tỉnh;
- Cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Bảo hiểm xã hội tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố Huế;
- VP.UBND tỉnh: CVP, các PCVP;
- Lưu: VT, CN, TĐKT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thanh Bình